|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT NAM TỪ LIÊM**TRƯỜNG THCS TRUNG VĂN** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II****NĂM HỌC 2021 – 2022****Môn: Ngữ văn 6**Thời gian làm bài: 90 phút |

1. **MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cấp độ****Tên Chủ đề** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Cộng** |
| **Cấp độ thấp** | **Cấp độ cao** |  |
| **1. Văn bản**  | - Nhận biết được thể loại, phương thức biểu đạt. | -Chỉ ra được nhân vật chính, chỉ ra được chi tiết tưởng tượng, kì ảo. | - Trình bày cảm nhận về chi tiết đặc sắc. | - Nêu lên được ý nghĩa, thông điệp của truyện. |  |
| *Số câu**Số điểm**Tỉ lệ %* | *Số câu: 2**Số điểm: 0,5**Tỉ lệ: 5%* | *Số câu: 2**Số điểm: 0,5**Tỉ lệ: 5%* | *Số câu: 1**Số điểm: 1,5**Tỉ lệ: 15%* | *Số câu: 1**Số điểm: 2,5**Tỉ lệ: 25%* | *Số câu: 6**Số điểm: 5**Tỉ lệ: 50%* |
| **2. Thực hành tiếng Việt** | - Nhận biết được cụm động từ, biện pháp tu từ tiếng Việt. | -Giải thích được nghĩa của từ, nêu được tác dụng của dấu câu. |  |  |  |
| *Số câu**Số điểm**Tỉ lệ %* | *Số câu: 2**Số điểm: 0,5**Tỉ lệ: 5%* | *Số câu: 2**Số điểm: 0,5**Tỉ lệ: 5%* |  |  | *Số câu: 4**Số điểm: 1,0**Tỉ lệ: 10 %* |
| **3. Viết**  |  |  |  | Biết vận dụng những kiến thức đã học để tạo lập một bài văn hoàn chỉnh.  |  |
| *Số câu**Số điểm**Tỉ lệ %* |  |  |  | *Số câu: 1**Số điểm: 4,0**Tỉ lệ: 40%* | *Số câu: 1**Số điểm: 4,0**Tỉ lệ: 40%* |
| ***Tổng số câu******Tổng điểm******Tỉ lệ %*** | ***Số câu: 4******Số điểm: 2,0******Tỉ lệ: 20%*** | ***Số câu: 4******Số điểm: 2,0******Tỉ lệ: 20%*** | ***Số câu: 1******Số điểm: 2,0******Tỉ lệ: 20%*** | ***Số câu: 1******Số điểm: 4,0******Tỉ lệ: 40%*** | ***Số câu: 11******Số điểm: 10******Tỉ lệ: 100 %*** |

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT NAM TỪ LIÊM**TRƯỜNG THCS TRUNG VĂN****ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II****NĂM HỌC 2021 – 2022****Môn: Ngữ văn 6**Thời gian làm bài: 90 phút*(Đề kiểm tra gồm: 03 trang)* |

**Phần I. Đọc – hiểu văn bản (6 điểm)**

**Đọc kĩ đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

 “…Ít lâu sau, Âu Cơ có mang. Đến kì sinh, chuyện thật lạ, nàng sinh ra một cái bọc trăm trứng; trăm trứng nở ra một trăm người con hồng hào, đẹp đẽ lạ thường. Đàn con không cần bú mớm mà tự lớn lên như thổi, mặt mũi khôi ngô, khỏe mạnh như thần.

 Thế rồi một hôm, Lạc Long Quân vốn quen ở nước, cảm thấy mình không thể sống mãi trên cạn được, đành từ biệt Âu Cơ và đàn con để trở về thủy cung. Âu Cơ ở lại một mình nuôi con, tháng ngày chờ mong, buồn tủi. Cuối cùng nàng gọi chồng lên và than thở:

 – Sao chàng bỏ thiếp mà đi, không cùng thiếp nuôi các con?

 Lạc Long Quân nói:

 – Ta vốn nòi rồng ở miền nước thẳm, nàng là dòng tiên ở chốn non cao. Kẻ ở cạn, người ở nước, tính tình, tập quán khác nhau, khó mà ăn ở cùng nhau một nơi lâu dài được. Nay ta đưa năm mươi con xuống biển, nàng đưa năm mươi con lên núi, chia nhau cai quản các phương. Kẻ miền núi, người miền biển, khi có việc gì thì giúp đỡ lẫn nhau, đừng quên lời hẹn.

 Âu Cơ và trăm con nghe theo, rồi chia tay nhau lên đường.

 Người con trưởng theo Âu Cơ được tôn lên làm vua, lấy hiệu là Hùng Vương, đóng đô ở đất Phong Châu, đặt tên nước là Văn Lang. Triều đình có tướng văn, tướng võ, con trai vua gọi là lang, con gái vua gọi là mị nương; khi cha chết thì ngôi được truyền cho con trưởng, mười mấy đời truyền nối ngôi vua đều lấy danh hiệu là Hùng Vương, không hề thay đổi.

 Cũng bởi sự tích này mà về sau, người Việt Nam ta - con cháu vua Hùng – khi nhắc đến nguồn gốc của mình, thường xưng là con Rồng cháu Tiên.”

(Trích *Con Rồng cháu Tiên*, theo Nguyễn Đổng Chi)

**Bài 1. Trắc nghiệm (2 điểm):Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất**

**Câu 1. Đoạn trích trên thuộc thể loại truyện dân gian nào?**

|  |
| --- |
| A. Truyện ngụ ngôn. |
| B. Truyện đồng thoại. |
| C. Truyện truyền thuyết. |
| D. Truyện cổ tích. |

**Câu 2. Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên là gì?**

A. Tự sự.

B. Biểu cảm.

C. Miêu tả.

D. Thuyết minh.

**Câu 3. Nhân vật chính được đề cập trong truyện *“Con Rồng, cháu Tiên”* là ai?**

A. Thần Nông và Thần Long Nữ.

B.Vua Hùng và Lạc Long Quân.

C. Lạc Long Quân và Âu Cơ.

D. Một trăm người con của Lạc Long Quân và Âu Cơ.

**Câu 4. Câu nào dưới đây có yếu tố hoang đường, kì ảo?**

A. Âu Cơ ở lại một mình nuôi con, tháng ngày chờ mong, buồn tủi.

B. Âu Cơ có mang đến kì sinh nở.

C. Âu Cơ sinh ra một cái bọc trăm trứng nở ra một trăm con trai, con nào con ấy hồng hào, đẹp đẽ lạ thường.

D. Người con trưởng theo Âu Cơ được tôn lên làm vua, lấy hiệu là Hùng Vương, đóng đô ở đất Phong Châu, đặt tên nước là Văn Lang.

**Câu 5. Cụm từ nào dưới đây là cụm động từ?**

A. Chuyện thật lạ.

B. Kẻ miền núi, người miền biển.

C. Đất Phong Châu.

D. Đừng quên lời hẹn.

**Câu 6. Từ *“thủy cung”* trong câu: *“Thế rồi một hôm, Lạc Long Quân vốn quen ở nước…. đành từ biệt Âu Cơ và đàn con để trở về thủy cung.”* có nghĩa là gì?**

A. Sống ở dưới nước.

B. Cung điện ở dưới nước.

C. Quái vật sống dưới nước.

D. Người làm việc trên tàu.

**Câu 7. Câu văn *“Đàn con không cần bú mớm mà tự lớn lên như thổi, mặt mũi khôi ngô, khỏe mạnh như thần.”* đã sử dụng biện pháp tu từ gì?**

A. Ẩn dụ.

B. Điệp từ.

C. Nhân hóa.

D. So sánh.

**Câu 8. Dấu phẩy trong câu văn: *“Âu Cơ và trăm con nghe theo, rồi chia tay nhau lên đường.”* có tác dụng gì?**

A. Đánh dấu ranh giới giữa các vế trong một câu ghép.

B. Đánh dấu ranh giới giữa thành phần chủ ngữ với vị ngữ.

C. Đánh dấu ranh giới giữa các từ ngữ có cùng chức vụ trong câu.

D. Nhấn mạnh các từ ngữ mang nghĩa đặc biệt.

**Bài 2. Tự luận (4 điểm):**

**Câu 1. (1,5 điểm)**

 Nêu cách hiểu của em về chi tiết “*Cũng bởi sự tích này mà về sau, người Việt Nam ta - con cháu vua Hùng – khi nhắc đến nguồn gốc của mình, thường xưng là con Rồng cháu Tiên.*”

**Câu 2. (2,5 điểm)**

 Theo em truyện *“Con Rồng cháu Tiên”* đã gửi gắm thông điệp gì đối với mọi thế hệ người Việt Nam, hãy trình bày bằng một đoạn văn khoảng 5 câu.

**Phần II. Thực hành viết (4 điểm):**

 Hãy viết một bài văn (khoảng 1 đến 1,5 trang giấy) kể lại một truyện truyền thuyết hoặc một truyện cổ tích khiến em ấn tượng nhất.

-----------Hết------------

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT NAM TỪ LIÊM**TRƯỜNG THCS TRUNG VĂN** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II****NĂM HỌC 2021 – 2022****Môn: Ngữ văn 6**Thời gian làm bài: 90 phút |

**HƯỚNG DẪN CHẤM, BIỂU ĐIỂM, ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN ĐỌC HIỂU**  | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **Bài 1****(2đ)**  | **Đáp án :**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| C | A | C | C | D | B | D | C |
| *Mỗi câu 0.25 điểm* |

 | **2 điểm** |
| **Bài 2****Câu 1****(1,5đ)** |
| - Ý nghĩa của chi tiết:*+ Nhấn mạnh nguồn gốc của người Việt là thuộc giống Rồng, và sự phi thường của Âu Cơ, thuộc giống Tiên khi có thể sinh hạ hàng trăm con như vậy.(0,5 điểm)**+ Giải thích, suy tôn nguồn gốc cao đẹp, thiêng liêng của dân tộc Việt Nam. (0,25 điểm)**+ Thể hiện quan niệm của nhân dân ta về nguồn gốc chung của các dân tộc trên đất nước Việt Nam. (0,5 điểm)**+ Tô đậm,ca ngợi tính chất kì lạ, đẹp đẽ, cao quý của con người. (0,25 điểm)* *(Học sinh có thể có cách diễn đạt khác, giáo viên cân nhắc cho điểm)* | **1.5 điểm** |
| **Câu 3****(2,5đ)** | **\* Hình thức:** - Đoạn văn 3-5 câu- Diễn đạt rành mạch, rõ ràng- Không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ\* Nội dung: - Thông điệp của *“ Con Rồng, cháu Tiên”*:*+ Khẳng định ý chí đoàn kết của người Việt Nam dù ở miền núi, đồng bằng hay miền biển ; dù ở trong nước hay ở nước ngoài. Người Việt Nam đều là con cháu vua Hùng, đều có chung cội nguồn nên phải biết thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau. (0,5 điểm)**+ Truyện còn có ý nghĩa khơi dậy tinh thần tự hào dân tộc. (0,5 điểm)**+  Đồng thời, dặn con cháu phải thành kính nhớ về cội nguồn, tổ tiên. (0,5 điểm)**+ Tự hào về truyền thống quê hương, đất nước mình. (0,25 điểm)**+ Nhắc nhở thế hệ người Việt Nam gìn giữ, phát huy nét văn hóa dân tộc. (0,25 điểm)**(HS diễn đạt phù hợp thành các câu văn hoàn chỉnh).* *(Học sinh có thể có cách diễn đạt khác, giáo viên cân nhắc cho điểm)* | **0.5 điểm****2,0 điểm** |
|  | **Phần II. Phần viết ( 4,0 điểm)** |  |
| **1** | a. Đảm bảo thể thức, dung lượng yêu cầu của một bài văn . | 0,5 |
| b. Xác định đúng nội dung chủ yếu bài văn: Kể lại một truyền thuyết hoặc truyện cổ tích theo lời của em. | 0,5 |
| c. Triển khai hợp lý nội dung bài văn. Có thể viết bài văn theo hướng sau:- Mở bài: Giới thiệu về truyền thuyết hoặc truyện cổ tích em định kể.- Thân bài:Kể lại diễn biến của truyện truyền thuyết hoặc truyện cổ tích.+ Xuất thân của các nhân vật.+ Hoàn cảnh diễn ra câu chuyện.+ Diễn biến chính:Sự việc 1Sự việc 2Sự việc 3…..- Kết bài: Kết thúc câu chuyện, nêu được bài học, ý nghĩa của câu chuyện.  | 2,25 |
| d. Sáng tạo: Cách diễn đạt độc đáo, sinh động. | 0,25 |
| e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa Tiếng Việt. | 0,5 |

 **Trung Văn, ngày 28 tháng 02 năm 2022**

 **Người ra đề Duyệt của tổ chuyên môn Duyệt của Ban giám hiệu**

**Trịnh Thị Linh Nguyễn Thị Kim Thanh Hoàng Thị Vân Thanh**